

Số: 95/2024/QĐCNTTLH

TP. Tuyên Quang, ngày 23 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Nông Thị L và ông Đàm Văn L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của bà Nông Thị L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 14 tháng 7 năm 2024 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* Người khởi kiện: Bà **Nông Thị L**, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Thôn X, xã K, thành phố T, tỉnh T

* Người bị kiện: Ông **Đàm Văn L**, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Thôn X, xã K, thành phố T, tỉnh T

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 7 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 7 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nông Thị L và ông Đàm Văn L thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 54, quyển số 01/2004 ngày 28/9/2004 của Ủy ban nhân dân xã Sơn Phú, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang).

- Về con chung:

Con chung Đàm Bích Ng, sinh ngày 17/10/2005, hiện đã đủ 18 tuổi, đã trưởng thành và tự lập nên bà Liên, ông Lê không yêu cầu toà án giải quyết.

Giao con chung Đàm Ngọc B, sinh ngày 22 tháng 01 năm 2012 cho bà Nông Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Đàm Văn L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mức 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)/ tháng, kể từ tháng 8 năm 2024 đến khi con chung Đàm Ngọc B đủ 18 tuổi, phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng. Ông Đàm Văn L có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả thực hiện theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Bà Nông Thị L và ông Đàm Văn L đều xác định tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Bà Nông Thị L và ông Đàm Văn L đều xác định không có vay nợ chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. Tuyên Quang;
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- UBND xã Sơn Phú, H. Na Hang, tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Kim Phú, thành phố Tuyên Quang;
- Lưu TAND TP. Tuyên Quang.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hương Giang